

Số: 36 / QĐ-TA

Châu Đốc, ngày 13 tháng 5 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính
đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÂU ĐỐC

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- 1. Thẩm phán:* Bà Lư Thị Châu Ngọc.
- 2. Thư ký phiên họp:* Ông Văn Nguyệt Tâm.

Ngày 13 tháng 5 năm 2020, tại Cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy tỉnh An Giang tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 38/QĐ-TA ngày 07 tháng 5 năm 2020 đối với:

Nguyễn Anh T, sinh năm 1981; Giới tính: Nam.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: tổ 11, ấp P, xã X, thị xã G, tỉnh An Giang;

Nghề nghiệp: Buôn bán;

Dân tộc: Kinh;

Tôn giáo: Không;

Trình độ văn hóa: 9/12;

Chỗ ở hiện nay: Không nơi cư trú ổn định.

Tiền án: 03 lần;

+ Năm 2003 Tòa án nhân dân huyện Q xử 02 năm 06 tháng về tội “ Tàn trủ trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong

+ Năm 2013 Tòa án nhân dân Quận 5, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 3 năm 6 tháng tù về tội “Cướp giật T sản”; chấp hành xong.

+ Năm 2017 Tòa án thị xã Q xử phạt 09 tháng về tội “ Trộm cắp T sản”, chấp hành xong chưa được xóa án tích.

Tiền sự: 03 lần;

+ Năm 2007 đến 2009 bị Ủy ban nhân dân huyện Q áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng.

+ Ngày 01/02/2018 bị Tòa án nhân dân thị xã Q áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đến 26/6/2019.

Ngày 26/7/2019 bị công an xã H xử phạt 750.000đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Con ông Nguyễn Thanh K (Đã chết) và bà Phan Thị Q (Đã chết).

Nguyễn Anh T có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. *Đại diện cơ quan đề nghị:* Ông Trần Thanh Nhã – Cán bộ Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố K; là đại diện theo ủy quyền; có mặt.

2. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố K tham gia phiên họp:* Ông Nguyễn Thành Thái – Kiểm sát viên; có mặt.

NHẬN THẤY:

Ngày 04/3/2020, Nguyễn Anh T bị Công an phường N, thành phố K, tỉnh An Giang đưa T đi xét nghiệm ma túy với kết quả dương tính. Đồng thời, Công an phường N lập biên bản về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của T.

Cùng ngày 04/3/2020, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường N ban hành Quyết định số 105/QĐ-UBND về việc giao cho cơ sở điều trị cai nghiện ma túy tỉnh An Giang quản lý người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời gian làm thủ tục đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Anh T.

Ngày 23/3/2020, Ủy ban nhân dân phường N ban hành Thông báo số 28/TB-UBND về việc lập hồ sơ đề nghị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Anh T và ấn định thời gian để T đọc, sao chép T liệu hồ sơ theo quy định và không có ý kiến nào khác nên Công an phường N lập biên bản ghi nhận.

Ngày 20/3/2020, Ủy ban nhân dân phường N đề nghị số 11/ĐN-UBND đề nghị Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố K xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Anh T, nhằm giúp đỡ T có điều kiện cai nghiện, học nghề để trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Ngày 23/3/2020, Công an phường N ban hành Thông báo số 70/TB-CAP ngày 23/3/2020 về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và thông báo T đọc hồ sơ. T đã đọc hồ sơ và không có ý kiến.

Phiếu trả lời kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 08/3/2020 của cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy đã xác định Nguyễn Anh T có nghiện ma túy, loại methamphetamine và morphin.

Theo Thông báo số 36/TB-PTP ngày 05/5/2020, Phòng Tư pháp thành phố K đã kết luận hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đối với Nguyễn Anh T bảo đảm về tính pháp lý.

Ngày 05/5/2020, Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội ban hành văn bản số 33/PLĐTBXH đề nghị Tòa án nhân dân thành phố K áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Anh T với thời hạn tập trung từ 18 tháng đến 24 tháng.

Tại phiên họp:

- Ý kiến của đại diện Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố K: Giữ nguyên quan điểm đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Anh T với thời gian tập trung cai nghiện từ 18 đến 24 tháng.

- Ý kiến của Nguyễn Anh T: Xác định có sử dụng ma túy, tuy nhiên có đăng ký tạm trú tại phường N, xin áp dụng thời gian cai nghiện thấp.

- Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên họp:

+ Việc tuân theo pháp luật của Tòa án, từ khi thụ lý đến thời điểm này, Tòa án đã thực hiện đúng quy định tại các Điều 3, 8, 9 Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân năm 2014.

+ Về điều kiện áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: Đối với Nguyễn Anh T, sinh năm 1981 trên 18 tuổi, có hành vi sử dụng ma túy và không có nơi cư trú ổn định nên đề nghị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là đủ điều kiện, quy định tại khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012.

+ Việc chấp hành pháp luật của người tham gia phiên họp đúng quy định tại Điều 18 Pháp lệnh 19 ngày 20/01/2014.

Vì vậy, đề nghị Tòa án nhân dân thành phố K chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố K áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Anh T.

XÉT THẤY

* Về tố tụng:

Hồ sơ đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố K đúng quy định tại Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012.

* Về nội dung:

Tại phiên họp, Nguyễn Anh T thừa nhận, vào ngày 04/3/2020, Nguyễn Anh T có sử dụng trái phép chất ma túy bị Công an phường N đưa đi xét nghiệm kết quả dương tính. Đồng thời, Công an phường N lập biên bản về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

T xác định có đăng ký hộ khẩu thường trú tại tổ 11, ấp P, xã X, thị xã G, tỉnh An Giang, có đăng ký tạm trú tại khóm E, phường N, nên việc Công an phường cho rằng T không nơi cư trú ổn định là không đúng.

Lời khai nhận của Nguyễn Anh T về việc có sử dụng ma túy phù hợp với các kết quả xét nghiệm của cơ quan chuyên môn, bản tường trình, biên bản ghi lời khai của T và các T liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ đề nghị.

Về nơi cư trú, T cho rằng có đăng ký hộ khẩu thường trú tại tổ 11, ấp P, xã X, thị xã G, tỉnh An Giang, có đăng ký tạm trú tại khóm E, phường N, tuy nhiên, theo biên bản xác minh 11/3/2020 do Công an xã H, thị xã Q, tỉnh An Giang lập,

xác định Nguyễn Anh T có đăng ký hộ khẩu thường trú, khẩu thường trú tại tổ 11, ấp P, xã X, thị xã G, tỉnh An Giang, nhưng T đã bỏ địa phương đi từ tháng 9/2019 đến nay, không còn sinh sống tại địa phương. Biên bản xác minh ngày 04/3/2020, Công an phường N xác định: Qua rà soát xác minh trên địa bàn khóm E,, phường N, Nguyễn Anh T không có đăng ký hộ khẩu thường trú, không đăng ký tạm trú và không sinh sống tại khóm E, phường N. Do đó việc T cho rằng có nơi cư trú ổn định là không có cơ sở chấp nhận.

Tại khoản 1 Điều 13 của Nghị Định 56/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 6 năm 2016 của Chính Phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 111/2013/NĐ-CP ngày 30 tháng 9 năm 2013 của Chính Phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn quy định: *“không có nơi cư trú ổn định là trường hợp không xác định được nơi đăng ký thường trú hoặc nơi đăng ký tạm trú của người vi phạm và người đó thường xuyên đi lang thang, không ở một nơi cố định hoặc trường hợp xác định được nơi đăng ký thường trú hoặc nơi đăng ký tạm trú của người vi phạm nhưng người đó thường xuyên đi lang thang, không ở một nơi cố định”*.

Đối chiếu với quy định nêu trên, thấy rằng Nguyễn Anh T đã thành niên, có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và không có nơi cư trú ổn định. Vì vậy, việc Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố K đề nghị đưa Nguyễn Anh T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là đủ điều kiện theo quy định tại Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 nên chấp nhận.

Về tình tiết giảm nhẹ, T có thái độ thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012. Cho nên, cần xét giảm nhẹ cho T khi quyết định thời hạn áp dụng biện pháp xử lý hành chính.

Vì các lẽ trên,

Áp dụng khoản 2 Điều 9, Điều 95, khoản 1 Điều 96, khoản 2 Điều 104, Điều 110 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012; các Điều 22, 23, 31 Pháp lệnh 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Anh T, sinh năm 1981; Giới tính: Nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 11, ấp P, xã X, thị xã G, tỉnh An Giang; Hiện sống lang thang không nơi cư trú ổn định.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 20 (Hai mươi) tháng, kể từ ngày 04/3/2020.

3. Thời hạn kiến nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố K và thời hạn kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố K là 03 ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố Quyết định.

Thời hạn khiếu nại của Nguyễn Anh T là 03 ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố Quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an nhân dân thành phố K chủ trì phối hợp với Phòng Lao động – Thương binh và xã hội thành phố K đưa Nguyễn Anh T vào Cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy tỉnh An Giang.

Nơi nhận:

- Người bị đề nghị;
- Trưởng Phòng LĐ, TB, XH TP. Châu Đốc;
- Ủy ban nhân dân phường Núi Sam;
- Công an nhân dân phường Núi Sam;
- Cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy - TAG;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố;
- Đội CSĐTTPMT-CAND TP. Châu Đốc;
- Công an nhân dân TP. Châu Đốc;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lư Thị Châu Ngọc